

KINH NHÂN DUYÊN QUANG MINH

ĐỒNG TỬ

QUYỀN 2

Bấy giờ, trong thành Vương xá có hai Đồng tử, một người là dòng Bà-la-môn, người thứ hai dòng Sát-đế-lợi.

Đồng tử dòng Sát-đế-lợi tên là Thọ Mạng.

Hai Đồng tử này từ thành Vương xá đi ra, đang cùng đùa giỡn ở bên trái đường. Từ lâu, Đồng tử Thọ Mạng đã có lòng tin chân chánh.

Đồng tử Bà-la-môn không có lòng tin chân chánh, bèn nói với Đồng tử Thọ Mạng:

–Tôi nghe trước đây Thế Tôn nói: “Vợ của Trưởng giả Thiện Hiền sẽ sinh con trai, sau khi sinh rồi, gia đình sẽ giàu có thịnh vượng, an lành vào bậc nhất, ở trong loài người họ hưởng phước trời. Về sau sẽ xuất gia học đạo trong pháp của Phật, dứt các phiền não, chứng A-la-hán.” Vợ của Thiện Hiền đã chết, con cũng chết theo. Thân thuộc của Trưởng giả đem xác đặt trong rừng Thi-đà. Không biết có phải Thế Tôn nói dối việc này hay không?”

Lúc ấy, Đồng tử Thọ Mạng vì Đồng tử Bà-la-môn nói kệ ca ngợi:

*Mặt trời, sao, trăng có thể rơi
Núi, đá, đất bay lên hư không
Nước biển, vực sâu có thể khô
Lời Phật nói quyết không giả dối.*

Đồng tử Bà-la-môn nghe kệ rồi, mới nói với Đồng tử Thọ Mạng:

–Nếu bạn không tin, tôi cùng bạn đi đến rừng Thi-đà xem rõ sự việc này.

Lúc này, Đức Thế Tôn từ thành Vương xá tiếp tục ra đi. Hai

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Đồng tử kia đang đùa giỡn bên trái đường. Đồng tử Thọ Mạng từ xa trông thấy Thế Tôn và đại chúng vây quanh, do cẩn lành đã có từ trước liền nói kệ ca ngợi:

*Dại Mâu-ni hiếm có
Lìa các tướng loạn động
Khắp đại chúng trời, người
Tuần tự đi theo Phật.
Gầm lên tiếng sư tử
Phá các luận ngoại đạo
Khéo dứt các lưỡi nghi
Bậc tối thượng khó thấy.
Phật đến rừng Thi-dà
Tướng oai nghi thích nhìn
Như gió thổi sạch tuyết
Sáng lạnh khắp không gian.
Đức Thích-ca Mâu-ni
Biến hóa hiện ánh sáng
Người thấy trong khoảnh khắc
Theo đó được lợi ích.*

Bấy giờ quốc chủ nước Ma-già-dà, vua Tần-bà-sa-la, trước đã nghe Phật Thế Tôn nói: “Vợ của Trưởng giả Thiện Hiền sẽ sinh con trai, sau khi sinh rồi, gia đình giàu có thịnh vượng, an lành vào bậc nhất, ở trong loài người thọ hưởng phước trời. Về sau sẽ xuất gia học đạo trong pháp của Phật, dứt các phiền não, chứng A-la-hán. Vợ của Trưởng giả đã chết, thân thuộc đem xác đặt vào rừng Thi-dà. Nay Phật Thế Tôn cùng đại chúng vây quanh cũng đến rừng Thi-dà.”

Vua nghe rồi, tự nghĩ: “Phật Thế Tôn, thầy ta, nếu không vì lợi ích thì không đến rừng Thi-dà. Không phải vợ của Thiện Hiền chết rồi mà sống lại được. Thế Tôn đến nơi ấy vì muốn làm các việc lợi ích. Ta nên đến đó xem!”

Vua Tần-bà-sa-la nghĩ rồi, liền cùng với các đại thần, quyến thuộc, cung tần vây quanh cùng ra khỏi thành. Khi ra thành, hai Đồng tử kia vẫn còn đang đùa giỡn bên trái đường.

Đồng tử Thọ Mạng từ xa trông thấy vua Tần-bà-sa-la, liền đến

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

trước mặt, nói kệ ca ngợi:

*Quốc chủ Ma-già-dà tối thắng
Quần thần hộ vệ ra khỏi thành
Phát lòng tin thanh tịnh chắc chắn
Tất cả mọi người đều vui mừng.*

Lúc ấy, Phật và tất cả đại chúng trời, người, vua Tân-bà-sa-la, Đồng tử Thọ Mạng... đều đi đến rừng Thi-dà.

Bấy giờ, từ trong kim khẩu của Đức Thế Tôn phóng ra ánh sáng thanh tịnh chiếu khắp chúng hội. Người đoán tướng là ngoại đạo Ni-kiền-dà cũng có trong hội. Thấy Phật Thế Tôn phóng ra ánh sáng, liền nghĩ: “Sa-môn Cù-đàm hiện tướng ánh sáng ở trong đại chúng, lẽ nào con của Thiện Hiền chưa chết hay sao?”

Nghĩ xong, ông ta nói với Trưởng giả Thiện Hiền:

–Này Trưởng giả! Ta thấy Sa-môn Cù-đàm hiện bày tướng ánh sáng, ắt là con ông còn, không chết.

Trưởng giả Thiện Hiền hỏi:

–Thưa Thánh giả thày con! Nếu việc này như vậy, con phải làm sao?

Ngoại đạo bảo:

–Trưởng giả! Nếu con ông còn thì nên cho vào tu học trong pháp của ta.

Bấy giờ, Trưởng giả sắp hỏa táng người vợ, chất củi và các đồ tang lẽ bên ngoài, đặt thi thể người chết ở trong rồi châm lửa đốt. Khi ngọn lửa đã cháy thì từ giữa rốn người vợ dần dần nứt, mọc ra một hoa sen, trong hoa sen ấy có một Đồng tử ngồi ngay thẳng, diện mạo tươi đẹp, sắc tướng khác thường.

Lúc đó, vô số đại chúng trong chúng hội đều thấy tướng này, khen là chưa từng có. Những người chánh tín, nhớ lời Phật đã nói lúc trước là thành thật, không giả dối. Ngoại đạo Ni-kiền-dà thấy sự việc này, trong lòng buồn khổ, đứng yên lặng.

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo Trưởng giả Thiện Hiền:

–Ông đem Đồng tử này về giữ gìn, nuôi dưỡng.

Ngoại đạo Ni-kiền-dà lén nhìn thái độ của Trưởng giả, rồi nói:

–Trưởng giả! Trong lửa đốt xác chết, bỗng sinh ra Đồng tử. Tất

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

cả việc này đều không phải điềm lành. Ông không nên mang đứa bé về nuôi dưỡng.

Trưởng giả Thiện Hiền nghe lời, không bằng lòng nhận Đồng tử. Lúc này, Phật bảo Đồng tử Thọ Mạng:

–Ông nên nhận Đồng tử này về giữ gìn, nuôi dưỡng.

Đồng tử Thọ Mạng suy xét rồi bạch Phật:

–Ở trong nhà của con không nơi nào chứa nhện. Giả như được đứa con này, không phải việc con nêu làm.

Sau khi vợ Thiện Hiền được hỏa táng xong. Phật dùng sức oai thần của ánh sáng, khiến lửa tự diệt tắt. Trong khoảnh khắc, bầu trời rơi tuyết nhỏ, tự nhiên trong lành, thâu sạch cùi dư, làm sạch đất nổi hỏa táng. Trong lửa sinh ra một Đồng tử đứng vững vàng.

Đức Thế Tôn bảo chúng hội và Đồng tử Thọ Mạng:

–Các ông là người có lòng tin chân chánh, chớ học theo sự cuồng loạn khác thường của ngoại đạo, phải nên đứng vững trong suy nghĩ chân chánh.

Đồng tử Thọ Mạng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con sinh trong dòng vua, cũng là dòng vua lâu đời, thân con thanh tịnh, như hương thơm ngưu đầu Chiên-đàn. Con thật không biết những việc cuồng loạn khác thường của ngoại đạo.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn lại bảo Trưởng giả Thiện Hiền:

–Đồng tử này là con ông, ông nên đem về giữ gìn, nuôi dưỡng.

Trưởng giả Thiện Hiền kia còn mang nặng những quan niệm xấu ác, không thực hành chánh đạo. Lúc đó lại lén nhìn ngoại đạo Ni-kiền-đà.

Ngoại đạo nói:

–Trưởng giả Thiện Hiền! Ông nên suy xét, Đồng tử này là vật trong lửa còn sót lại, rất xui xẻo. Tuy lửa không đốt, nhưng tướng sao tốt được? Nếu đem về ở với ông, gia đình ông sẽ bị hư hại, lại không hợp với mạng của ông, sẽ gây nhiều tổn hại, muốn làm việc gì đều không được thuận lợi, sau sẽ hối hận.

Trưởng giả nghe ngoại đạo nói vậy, nên không bằng lòng nhận Đồng tử.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo vua Tân-bà-sa-la:

–Đại vương! Ông nên mang Đồng tử này về cung nuôi dưỡng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Vua Tần-bà-sa-la vâng lời Phật dạy, vội vàng đứng dậy, khom người xuống, đưa hai tay bồng Đồng tử, nhìn khắp đứa bé, rồi bạch Phật:

–Con vâng lời Phật dạy, đem Đồng tử về cung, nhưng đặt tên Đồng tử là gì? Xin Phật Thế Tôn đặt cho.

Phật bảo:

–Đại vương! Đồng tử này được sinh từ trong lửa, nên đặt tên là Hỏa Quang Minh.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn ở trong đại chúng, đem Đồng tử giao phó cho vua Tần-bà-sa-la, lại quan sát kỹ để biết vua Tần-bà-sa-la và chúng hội, rồi tùy theo căn tính, sở thích của họ mà giảng nói pháp.

Các chúng hội này được nghe pháp rồi, có hơn trăm người phát khởi lòng tin chân thật trong sạch, cao tột. Có người chứng quả Tuđà-hoàn, có người chứng quả Tư-dà-hàm, có người chứng quả A-na-hàm, có người chứng quả A-la-hán, có người đạt đến căn lành của noãn vị, có người đạt đến căn lành của đản vị, có người đạt đến căn lành của nhẫn vị, có người phát tâm Bồ-đề Thanh văn, có người phát tâm Bồ-đề Duyên giác, có người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, có người phát tâm quy y thâu nhận, có người phát tâm thọ trì giới luật.

Với chúng hội như vậy, Phật đều đem sức của công đức và chánh pháp làm chúng được hòa hợp, tùy theo chỗ thích ứng đều được lợi ích.

Khi ấy, vua Tần-bà-sa-la rời khỏi hội Phật, đem Đồng tử trở về cung vua. Đại vương triệu tập tám cung tần làm tám người mẹ:

Hai người làm dưỡng mẫu để nuôi dưỡng.

Hai người làm nhũ mẫu lo việc cho bú mớm.

Hai người làm tịnh mẫu để tắm giặt.

Hai người làm hý mẫu, để làm bạn học tập và vui chơi.

Đại vương sai tám bà mẹ làm như vậy rồi giao Đồng tử cho họ nuôi, từ lúc còn bú mớm cho đến trưởng thành. Lúc ăn, lúc bú và các việc làm khác, suốt cả ngày đêm ân cần, nuôi dưỡng, vỗ về, thương yêu, không để thiếu sót. Dần đến khi trưởng thành, giống như một hoa sen đẹp từ trong ao trong sạch mọc lên, luôn luôn được thương yêu, giữ gìn như vậy cho đến sau này.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Đồng tử Quang Minh có một người cậu họ, đem của cải đi ra ngoài buôn bán đã lâu, trải qua nhiều năm nay chưa quay trở về. Bỗng một bữa nọ, nghe người ngoài nói: “Em gái ông mang thai, Phật đã thọ ký, chắc chắn sẽ sinh con trai. Sau khi sinh rồi, gia đình giàu có thịnh vượng, an lành vào bậc nhất, ở trong cõi người họ hưởng phước trời, sau đó xuất gia học đạo trong pháp của Phật, dứt các phiền não, chứng A-la-hán.”

Người anh nghe nói như vậy, liền thâu góp của cải buôn bán, mang vác lặn lội từ xa trở về nhà mình. Về đến nhà, biết em đã chết, nên kêu buồn khóc lóc. Tự nghĩ: “Lúc trước, ở ngoài đã nghe Phật thọ ký, em ta chắc chắn sinh con trai, dứt các phiền não, chứng A-la-hán. Nay em ta đã chết, lời Phật nói là không thật. Chẳng lẽ Phật Thế Tôn cũng nói dối hay sao?”

Nghĩ vậy rồi, tìm đến nhà hàng xóm hỏi han việc ấy. Hỏi:

–Tôi đi buôn bán xa mới về. Trước đã nghe người nói: Em tôi mang thai, Phật đã thọ ký, chắc chắn sẽ sinh con trai. Sau khi sinh rồi, gia đình giàu có thịnh vượng, an lành vào bậc nhất, ở trong cõi người họ hưởng phước trời, sau đó xuất gia học đạo trong pháp của Phật, dứt các phiền não, chứng A-la-hán. Tôi nghe nói vậy, vui mừng vội trở về. Kịp về đến nhà thì em tôi đã chết. Lời Phật nói vậy có phải là giả dối hay không?

Người làng xóm vì người cậu họ của Đồng tử Quang Minh mà nói kệ:

*Trăng, sao có dưới đất
Núi, đá bay lên không
Biển lớn có thể khô
Lời Phật thật, không dối.*

Người làng xóm nói kệ rồi, lại bảo với người cậu họ:

–Lời Thế Tôn nói thật, không giả dối, nhưng em ông đã chết là có nguyên nhân. Trưởng giả Thiện Hiền tin theo lời ngoại đạo, nên tạo nghiệp giết hại. Do nguyên nhân giết hại mà em ông chết. Đồng tử Quang Minh có oai đức lớn, lửa không thể đốt cháy, người sinh ra từ trong hoa sen. Nay vua Tần-bà-sa-la đang nuôi dưỡng trong cung.

Người làng xóm kể lại đầy đủ việc ấy cho người cậu.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Người cậu nghe rồi, trở về nhà, nói với Trưởng giả Thiện Hiền:

–Việc Trưởng giả làm là không theo pháp lý. Em gái tôi làm sao chết, tôi đã biết rõ. Em tôi mang thai, ông sắp bày mưu kế, sinh sản không tròn. Nguyên nhân ông dùng điều xấu ác, tin theo ngoại đạo, giết hại em tôi. Đồng tử Quang Minh có oai đức lớn, sinh ra từ trong hoa sen, lửa không thể đốt cháy, nay đang ở trong cung vua. Việc này thật phi lý. Ngày nay, ông hãy mau đến cung vua xin đem Đồng tử về thì việc này tốt, nếu không làm được vậy, ắt tôi cùng ông sẽ không còn hòa thuận. Tôi sẽ đem tro trắng đi rải nơi các ngả đường và khắp chốn, làm cho trắng đất, khiến mọi người sợ hãi, rồi tôi xướng lên: “Trưởng giả Thiện Hiền giết hại người nữ. Em tôi trước do nguyên nhân này nên bị giết. Đồng tử Quang Minh nay ở trong cung vua, nhà vua như vậy là làm việc không lợi ích.” Tôi sẽ rao việc này khắp nơi. Ông hãy tự tính toán, không nên để lại sự xấu hổ.

Trưởng giả Thiện Hiền nghe xong, lòng sinh buồn rầu, tự mình suy nghĩ:

–Như anh nói là thật, không phải dối. Nếu thật như vậy, ta thật xấu hổ.

Nghĩ rồi, liền đến cung vua. Đến rồi, cung kính quỳ lạy, đem việc ấy tâu vua:

–Thưa đại vương! Tôi quả thật không nghĩ kỹ, vua thật là cao tột. Nếu không đem được Đồng tử Quang Minh về, e vua bị chê bai. Xin vua cho tôi đem Đồng tử này về.

Vua nói:

–Này Trưởng giả! Lòng ta vốn không muốn giữ lấy Đồng tử này. Do Phật Thế Tôn giao phó cho ta. Nếu không phải Phật bảo, ta giữ lấy làm gì? Nếu ông muốn đem Đồng tử này về, nên đi đến chỗ Phật trình bày đầy đủ việc ấy.

Trưởng giả Thiện Hiền liền ra khỏi cung vua, đến chỗ Phật, rồi bạch:

–Con có người thân từ xa về, bảo con: Đồng tử Quang Minh ở nơi cung vua, trong ngày này phải mau đem Đồng tử về là tốt. Nếu không, người ấy không hòa thuận với con, sẽ đến ngả tư đường hô lên: “Trưởng giả Thiện Hiền giết hại người nữ. Em tôi trước do

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

nguyên nhân này mà chết. Đồng tử Quang Minh nay ở trong cung vua, lúc ấy vua cũng không làm việc lợi ích.” Con vì việc này nên đã đi đến cung vua xin lại Đồng tử. Vua đáp: “Trước kia do Phật bảo ta đem về nuôi dưỡng.” Nay con đến đây xin Phật bảo vua trao lại Đồng tử cho con.

Đức Thế Tôn biết việc ấy, xem xét biết Trưởng giả Thiện Hiền nếu không được Đồng tử này, trong lòng bị khổ não thúc ép, không đạt được ý này chắc chắn sẽ nôn huyệt mà chết. Phật vì lòng thương rộng lớn làm việc cứu giúp, liền bảo Tôn giả A-nan:

–Này A-nan! Ông có thể đến cung vua Tần-bà-sa-la nói lại như lời của ta: “Phật hỏi đại vương có được khỏe không? Nay có một việc xin vua nghe lời Phật dạy: Trưởng giả Thiện Hiền đến xin lại Đồng tử Quang Minh. Xin vua trao lại cho. Nếu Trưởng giả Thiện Hiền không nhận được Đồng tử, lòng bị buồn rầu thúc ép, ý này không đạt được, chắc chắn sẽ nôn huyệt mà chết. Vua vì việc này, nên làm theo lời Phật dạy.”

Tôn giả A-nan vâng theo sự chỉ dạy của Phật, liền đến cung vua Tần-bà-sa-la, gặp vua, rồi nói như lời Phật nói:

–Phật thăm hỏi đại vương có được khỏe không? Nay có một việc xin vua nghe lời Phật dạy: Trưởng giả Thiện Hiền đến xin lại Đồng tử Quang Minh. Xin vua trao lại cho. Nếu Trưởng giả Thiện Hiền không nhận được Đồng tử, lòng bị buồn rầu thúc ép, ý này không đạt được, chắc chắn sẽ nôn huyệt mà chết. Đại vương vì việc ấy, nên trao Đồng tử lại cho họ.

Bấy giờ, vua Tần-bà-sa-la vâng lời Phật dạy, liền nói:

–Tôn giả Đại đức! Xin trở về bạch Phật giúp con: Vua Tần-bà-sa-la cúi đầu dưới chân Thế Tôn, kính lời thăm hỏi Thế Tôn, con xin vâng theo lời Phật dạy.

Tôn giả A-nan ra khỏi cung vua, trở về chỗ Phật, bạch Phật Thế Tôn đúng như lời vua.

Lúc ấy, vua Tần-bà-sa-la liền kêu Trưởng giả Thiện Hiền đến, rồi nói:

–Này Thiện Hiền! Đồng tử ấy được nuôi dưỡng, giữ gìn trong cung vua đã lâu. Tám bà mẹ chăm sóc, bú mớm theo từng lúc. Lòng ta thương yêu hơn là cha con. Tuy nay ta vâng lời Phật, trao lại cho

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

ông, nhưng ông cũng sẽ theo như tâm ý của ta, mỗi ngày ba lần ông đưa Đồng tử vào cung, ta muốn gặp nó.

Trưởng giả Thiện Hiền vâng lệnh vua, liền tâu:

–Tôi vâng lệnh vua, không dám làm trái. Mỗi ngày ba lần sẽ đưa đến cung vua.

Vua Trần-bà-sa-la liền lấy các thứ báu đẹp, trang nghiêm, vòng trang sức bằng ngà voi, để Đồng tử Quang Minh cõi voi báu, cho riêng một người hầu theo làm bạn đưa đến nhà Trưởng giả Thiện Hiền. Sau đó, mỗi ngày ba lần, Trưởng giả đưa Đồng tử đến cung vua, vua tự mình xem kỹ, Đồng tử Quang Minh làm việc gì đều theo như pháp lý.

Cho đến sau này, Trưởng giả Thiện Hiền qua đời, Đồng tử Quang Minh làm chủ nhà, tiếp nối sự nghiệp, lại chuyên cần, sáng suốt tin Phật, tin Pháp, tin Tỳ-kheo Tăng; quy y Phật, Pháp, Tăng.

Ở nơi này, trước kia người cha là Trưởng giả Thiện Hiền đã tạo nghiệp giết hại, nay Trưởng giả Quang Minh vì cha tu làm việc phước. Trong nhà lúc nào cũng có đầy đủ bốn thứ để cúng dường, hầu Tăng chúng bốn phương. Cho đến vị lai, đối với người gom thu gìn giữ kho tàng chánh pháp của Thế Tôn, người cao tuổi đứng đầu trong các đại Thanh văn, cũng luôn lo việc cung cấp, cúng dường các thứ.

Trưởng giả Quang Minh ở trong thành Vương xá, tu các phước nghiệp như vậy, đều vì cha mà làm việc lợi ích.

Bấy giờ, có một khách buôn, trước là bạn cũ cùng buôn bán với Thiện Hiền, ở phương xa buôn bán lâu chưa về, nghĩ: Thiện Hiền hoàn toàn không làm nghiệp thiện. Nay lại nghe biết ông ta đã chết, có con tên Quang Minh. Trưởng giả Quang Minh tin Phật, Pháp, Tăng, quy y Tam bảo, làm việc đúng như lý. Người khách buôn nghe việc này rồi nghĩ thương Thiện Hiền, vui mừng cho Trưởng giả Quang Minh, liền đem hương tốt ngưu đầu chiên-dàn, tạo ra cái bát lớn chứa đầy vật báu, từ phương xa sai người đem đến nói:

–Ý tôi mong mãi mãi làm kỷ niệm để nhớ không quên.

Khi ấy, Trưởng giả Quang Minh liền đem câu thần chú ứng hộ cho họ. Câu chú ấy là:

–Kế na tức tư thác dạ phược, thất thác dạ phược, yết lý ca thác

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

kế na phược ngật lý hê hằng.

Đọc chú này xong, lại nói:

–Bát báu này, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc người có các thứ thần thông oai lực lớn sẽ nhận nó. Nếu được như vậy nên vui.

Chú nguyễn rồi, liền mang bát ấy ra khỏi thành Vương xá. Trước tiên trồng một cây trụ lớn ở bên trái đường, rồi trang sức dây lụa, trên lại treo chuông rung, để cái bát ở dưới cây làm dấu hiệu.

Bấy giờ có các ngoại đạo, như thường lệ, vào lúc sáng sớm, đi đến sông tắm rửa, lần lượt qua đường ấy, thấy bát báu này liền hỏi Trưởng giả Quang Minh:

–Trưởng giả, ông đặt bát ở đây để làm gì?

Trưởng giả Quang Minh đem nguyên nhân nói lại cho các ngoại đạo, các ngoại đạo nói:

–Các vị Sa-môn Thích tử thanh tịnh, có thể nhận lãnh bát này, người không năng lực không thể nhận được.

Ngoại đạo nói rồi, theo đường mình mà đi.

Sau đó có các chúng Tỳ-kheo Đại đức cao tuổi, mang bát đi khất thực, vào thành Vương xá, thấy bên trái đường có bát báu ấy, mới hỏi Trưởng giả Quang Minh:

–Ông để bát ở đây làm gì?

Trưởng giả Quang Minh cũng đem nguyên nhân trả lời như trước.

Các Tỳ-kheo nói:

–Trưởng giả, bát báu này chúng tôi không thể nhận, nên đem dâng lên Phật để thêm lợi làn, diệt các tội nhơ.

Các Tỳ-kheo nói vậy xong, theo đường mình mà đi.

